

HỒ SƠ YÊU CẦU

Tên gói dịch vụ: “Giải ảnh 2025”

Bên mời chào giá: Tạp chí Heritage

Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Hà Nội, ngày 17 tháng 2 năm 2025

Đại diện hợp pháp của Bên mời chào giá

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC TCT HKVN

TỔNG BIÊN TẬP



★ Lê Hoàng Dũng

Số: /TCTHK-HRT

Hà Nội, ngày 17 tháng 2 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý công ty

Tạp chí Heritage (HRT) xin gửi tới Quý công ty lời chào trân trọng và kính mời Quý công ty tham gia chào giá cung cấp gói hàng hóa dịch vụ “Giải ảnh 2025”.

Hồ sơ yêu cầu chào giá kèm theo.

Đề nghị Quý công ty nộp Hồ sơ đề xuất chậm nhất vào 16 giờ 00 (giờ Việt Nam) ngày 3 tháng 3 năm 2025 (trong giờ hành chính) tại:

- Địa chỉ: Văn phòng Tạp chí Heritage – Tổng công ty Hàng không Việt Nam, 200 Nguyễn Sơn, P. Bồ Đề, Q. Long Biên, Hà Nội

- Người liên hệ: Đỗ Thị Thắm

- Điện thoại: +84. 24.38732732*4015 – 0913382489

- Email: thamdt.heritage@vietnamairlines.com

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BÊN MỜI CHÀO GIÁ
TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC TCT HKVN**

TỔNG BIÊN TẬP



Lê Hoàng Dũng

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Thư mời chào giá	2
I.Yêu cầu về hàng hóa/dịch vụ	4
II.Yêu cầu về tư cách Nhà cung cấp	4
III.Yêu cầu chào giá	5
IV. Tiêu chuẩn đánh giá HSDX	5
V.Yêu cầu về HSDX/ Hiệu lực của HSDX/ Chuẩn bị và nộp HSDX	7
VI. Thời gian nộp HSDX	8
VII. Làm rõ HSDX	8
VIII.Đánh giá HSDX	8
IX.Điều kiện NCC được lựa chọn	9
X. Thông báo kết quả chào giá	9
XI. Thương thảo, hoàn thiện và ký hợp đồng	9
XII. Xử lý vi phạm	10
<i>CÁC BIỂU MẪU</i>	
Mẫu số 1: Đơn chào giá	11
Mẫu số 2: Giấy ủy quyền	12
Mẫu số 3: Biểu giá chào	13
Mẫu số 4: Kê khai năng lực tài chính	15
Mẫu số 5: Cam kết của nhà cung cấp	16
Mẫu số 6: Kê khai hợp đồng tương tự	17

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSYC	Hồ sơ yêu cầu chào giá
HSDX	Hồ sơ đề xuất
VNĐ	Đồng Việt Nam
NCC	Nhà cung cấp
HRT	Tạp chí Heritage
TCTHK	Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP

I. YÊU CẦU VỀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

1. **Tên dịch vụ cung cấp:** Giải ảnh 2025,
2. **Các dịch vụ:**
 - Tổ chức phát động Giải ảnh 2025: trong tháng 3/2025
 - Tổ chức thu nhận ảnh dự thi từ 1/4 - 31/7/2025
 - Tổ chức chấm thi: chấm Chung kết trong tháng 8/2025
 - Tổ chức Trao giải và Triển lãm tổng kết: trong tháng 9 hoặc tháng 10/2025
 - Photo tour: Chi trả thuê phí xuất vé cho đoàn công tác, (chỉ tổ chức nếu có đối tác tài trợ toàn bộ kinh phí thực hiện)
3. **Thời gian cung cấp dịch vụ:** từ tháng 3-10/2025.
4. **Yêu cầu về dịch vụ cung cấp:**
 - 4.1 Tổ chức phát động Giải ảnh 2025
 - Xin giấy phép tổ chức Giải ảnh 2025, xây dựng bộ Thẻ lệ Giải 2025
 - Truyền thông báo chí (media kit + bồi dưỡng báo chí)
 - 4.2 Tổ chức thu nhận ảnh dự thi từ 1/4 - 31/7/2025: vận hành web nhận ảnh dự thi
 - 4.3 Tổ chức chấm thi:
 - Thành lập Ban tổ chức, Ban giám khảo đảm bảo trình độ chuyên môn
 - Phân loại, chọn ảnh vào vòng Chung kết
 - Tổ chức chấm Chung kết vào trung tuần tháng 8/2025
 - 4.4 Tổ chức Triển lãm ảnh
 - Trưng bày 12 tác phẩm đoạt giải và 30 tác phẩm của photo tour
 - Thời gian: 5 ngày, trong tháng 9 hoặc tháng 10/2025
 - Địa điểm: Hà Nội
 - Nội dung công việc:
 - ✓ Thuê nhà triển lãm
 - ✓ Xin Giấy phép Triển lãm
 - ✓ Thiết kế, in ấn các tác phẩm
 - ✓ Thiết kế, thi công không gian trưng bày
 - ✓ Tổ chức lễ Trao giải và Khai mạc triển lãm (số lượng khách 100 khách mời, các tác giả đoạt giải, nhà báo)
 - ✓ Đưa tin truyền thông cho Triển lãm
5. **Cấp vé cho Photo tour:** Chi trả thuê phí xuất vé cho các đoàn Photo tour

II. YÊU CẦU VỀ TƯ CÁCH, NĂNG LỰC NHÀ CUNG CẤP

1. **Tư cách pháp nhân:** NCC cần có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, hoặc Giấy phép kinh doanh đối với loại dịch vụ.
2. **Năng lực của nhà cung cấp:**
 - Có kinh nghiệm tổ chức thực hiện các cuộc thi nghệ thuật, các triển lãm, các hoạt động văn hóa lớn. Có kinh nghiệm tổ chức các giải ảnh nghệ thuật là điểm cộng.
 - Có kinh nghiệm và năng lực thiết kế, chế bản, in ấn với chất lượng cao các sản phẩm pano cỡ lớn, banner, standy, backdrop tầm to.
 - Có kinh nghiệm thiết kế, thi công, dàn dựng không gian trưng bày
 - Có kinh nghiệm tổ chức họp báo, làm truyền thông cho sự kiện
 - Tính đến thời điểm đàm phán, NCC không có tên trong danh sách các tổ chức, cá nhân có tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi hoặc đang có vi phạm hợp đồng với TCT HKVN hoặc các đơn vị thành viên.

3. NCC tham gia chào giá với tư cách độc lập.
4. Không có tên trong danh sách bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu được công bố trên mạng đấu thầu quốc gia tính đến ngày có thời điểm hết hạn nộp HSDX.
5. Không có vụ việc tranh chấp với TCTHK chưa được giải quyết xong tính đến thời điểm hết hạn nộp HSDX.

III. YÊU CẦU CHÀO GIÁ

1. Chào giá là giá trọn gói do NCC nêu trong đơn chào giá (Mẫu 1)
2. Đồng tiền chào giá: Việt Nam đồng
3. Phương thức thanh toán bằng chuyển khoản theo 3 đợt (Đợt 1 là 25% ngay sau khi ký HĐ, Đợt 2 là 30% trước khi chấm Chung kết; Đợt 3 là 45% sau khi ký nghiệm thu và thanh lý HĐ)
4. Giá chào phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói dịch vụ trên cơ sở yêu cầu của HSYC. Đơn giá được hiểu là giá trọn gói cho các dịch vụ cung cấp
5. Trường hợp NCC có đề xuất giảm giá thì có thể ghi trực tiếp vào Đơn chào giá hoặc đề xuất riêng trong Thư giảm giá. Trường hợp NCC có Thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSDX hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm đàm phán giá. Trường hợp Thư giảm giá nộp cùng với HSDX thì NCC phải thông báo cho Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSDX hoặc phải có bảng kê thành phần HSDX trong đó có Thư giảm giá.
6. Biểu giá chào phải được ghi đầy đủ theo Mẫu 3, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của NCC

IV. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá về HSDX, tính đầy đủ và hợp lệ của HSDX

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	HSDX	Có bản gốc.	Không có bản gốc.
2	Đơn chào giá	Có Đơn chào giá đầy đủ các thông tin theo quy định tại Mẫu 1 của HSYC.	Không có Đơn chào giá hoặc không đầy đủ thông tin theo yêu cầu
3	Biểu giá chào	Có Biểu giá chào đầy đủ các thông tin theo quy định tại Mẫu 3 của HSYC.	Không có Biểu giá chào hoặc có biểu giá chào nhưng không đầy đủ thông tin theo yêu cầu
4	Thời gian nộp HSDX	Đúng thời hạn quy định tại Mục VI của HSYC.	Không đúng thời hạn quy định tại Mục VI của HSYC.
5	Tư cách hợp lệ của NCC	Đáp ứng các yêu cầu quy định tại Mục II của HSYC.	Không đáp ứng một trong các yêu cầu quy định tại Mục II của HSYC.
6	Tính hợp lệ của HSDX	Đáp ứng các yêu cầu về chữ ký, con dấu, thông tin cung cấp... trong các tài liệu như: Đơn chào giá,	Không đáp ứng một trong các yêu cầu về chữ ký, con dấu, thông tin cung cấp ... trong các tài liệu như: Đơn

Hoà
BL

		Giấy ủy quyền (nếu có), Biểu giá chào ...	chào giá, Giấy ủy quyền (nếu có), Biểu giá chào ...
7	Hiệu lực của HSDX	Đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục V.3 của HSYC.	Không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục V.3 của HSYC.
8	Khả năng cung cấp dịch vụ và điều kiện thanh toán	Có cam kết đáp ứng yêu cầu về dịch vụ, thời gian cung cấp, tiến độ thực hiện và điều kiện thanh toán quy định tại Mục I và Mục III của HSYC (Mẫu 5)	Không có cam kết đáp ứng một trong các yêu cầu về số lượng dịch vụ, thời gian cung cấp dịch vụ, tiến độ thực hiện và điều kiện thanh toán quy định tại Mục I và Mục III của HSYC (Mẫu 5)
	Kết luận	Đạt	Không đạt

NCC đạt tất cả các tiêu chí trên sẽ được xem xét ở bước tiếp theo: Đánh giá về năng lực

2. Đánh giá về năng lực

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Số năm hoạt động trong lĩnh vực tổ chức các cuộc thi nghệ thuật, các triển lãm, các hoạt động văn hóa lớn từ 3 năm trở lên	Đủ 3 năm	Không đủ 3 năm
2	Có đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp (01 thiết kế; 03 hành chính)	Đủ nhân sự cho từng vị trí	Không đủ nhân sự
3	Bản đăng ký KD hợp lệ, có mã ngành liên quan đến tổ chức các hoạt động văn hóa (mã ngành 8230)	Có đủ tiêu chí	Không đạt 1 trong các tiêu chí
4	Có báo cáo tài chính 1 năm gần nhất, có lãi	Có báo cáo, và có lãi	Không đạt 1 trong 2 tiêu chí
5	Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự từ 2015 trở lại (Hợp đồng tổ chức giải ảnh)	Có tối thiểu 1 hợp đồng tương tự từ 2015	Không có hợp đồng nào
6	Không có tranh chấp, khiếu kiện chưa giải quyết với TCT HKVN	Không	Có
	Kết luận	Đạt tất cả các tiêu chí	Không đạt 1 trong các tiêu chí

NCC đạt tất cả các tiêu chí trên sẽ được xem xét ở bước tiếp theo: Đánh giá về kỹ thuật

3. Đánh giá về tiêu chuẩn kỹ thuật: Bản Báo cáo một hoạt động tổ chức Giải ảnh đã thực hiện

TT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa 10 điểm	Điểm thực tế
1	Có đầy đủ các hạng mục yêu cầu	4	Mỗi tiêu chí 1 điểm

	(Bộ Thẻ lệ, Chấm Chung kết, Giám khảo, Danh sách báo chí,		
2	Thiết kế, in ấn tác phẩm	3	1 điểm: không hấp dẫn 2 điểm: hoàn chỉnh nhưng không hấp dẫn 3 điểm: đẹp và sáng tạo
3	Tổ chức event Trao giải và khai mạc Triển lãm (vị trí nhà triển lãm, kịch bản chương trình)	3	1 điểm: không hấp dẫn 2 điểm: hoàn chỉnh nhưng không hấp dẫn 3 điểm: hấp dẫn và sáng tạo
2	Kết luận		

HSDX có tổng điểm kỹ thuật đạt trên 80% tổng điểm và các điểm đánh giá theo từng khoản mục trong bảng điểm nêu trên lớn hơn 50% điểm của từng hạng mục sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu kỹ thuật và chuyển sang bước đánh giá về chào giá

4. Đánh giá về chào giá

Các hồ sơ đạt tất cả tiêu chí của Mục 1-2-3 sẽ tiếp tục được đánh giá về mức giá.

- Bước 1: Xác định giá theo các điều kiện chào tại HSDX, sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) và trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) để làm cơ sở xếp hạng NCC từ cao đến thấp và mời 03 NCC được xếp hạng cao nhất vào đàm phán.
- Trường hợp không đủ 03 NCC đạt yêu cầu thì tất cả các NCC đạt yêu cầu sẽ được mời vào đàm phán.
- Bước 2: Xác định giá cuối cùng trên cơ sở các điều kiện đạt được sau đàm phán để xếp hạng lại NCC và xác định NCC được lựa chọn.
- Nguyên tắc tính và xếp hạng NCC:
 - ✓ NCC có giá thấp nhất được xếp hạng thứ nhất (cao nhất).
 - ✓ Trong trường hợp các HSDX có giá ngang nhau, NCC có điểm đánh giá kỹ thuật cao hơn sẽ được lựa chọn.
 - ✓ Trong trường hợp các HSDX có giá ngang nhau và điểm kỹ thuật bằng nhau thì sẽ chọn NCC đã có kinh nghiệm tổ chức nhiều Giải ảnh hơn cho Tạp chí Heritage từ năm 2015 trở lại đây.

V. YÊU CẦU VỀ HSDX (BÁO GIÁ):

1. HSDX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và NCC liên quan đến việc Chào giá phải được viết bằng tiếng Việt.
2. HSDX do NCC chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:
 - Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của NCC (Bản sao có công chứng)
 - Đơn chào giá (theo Mẫu số 1 của HSYC) có chữ ký của người đại diện hợp pháp của NCC (người đại diện theo pháp luật của NCC hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 HSYC);
 - Biểu giá chào theo Mẫu số 3;
 - Tài liệu giới thiệu về NCC/NSX, chứng minh năng lực tài chính, kinh nghiệm của NCC
 - Tài liệu mô tả cụ thể dịch vụ với đầy đủ nội dung yêu cầu tại Mục I
3. Thời hạn hiệu lực của chào giá: **tối thiểu 60 ngày kể từ ngày NCC nộp HSDX**
4. Hình thức: Hồ sơ phải được bỏ trong phong bì dán kín, đóng dấu niêm phong. Chữ ký trong HSDX phải do người đại diện hợp pháp của NCC ký và phải đóng dấu

Handwritten signature

VI. THỜI GIAN NỘP HSDX:

1. NCC nộp HSDX đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp, gửi qua đường bưu điện, nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX là 16h ngày 3 tháng 3 năm 2025
2. HSDX của NCC gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSDX là không hợp lệ và bị loại
3. Địa điểm nộp HSDX:

Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Tạp chí Heritage – Ban Biên Tập

200 Phố Nguyễn Sơn, Quận Long Biên, TP. Hà Nội (Việt Nam)

Bà Đỗ Thị Thắm

E-mail: thamdt.heritage@vietnamairlines.com

Tel: 024.38732732 số lẻ 4015/ Di động 0913382489

VII. LÀM RÕ HSDX

1. Trong quá trình đánh giá HSDX, Bên mời chào giá có thể yêu cầu NCC làm rõ nội dung của HSDX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSDX thiếu tài liệu (Giấy đăng ký kinh doanh, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và các tài liệu khác) theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không thay đổi giá chào.
2. Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa Bên mời chào giá và NCC có HSDX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (Bên mời chào giá mời NCC đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời được lập thành văn bản có chữ ký xác nhận của 2 bên) hoặc gián tiếp (Bên mời chào giá gửi văn bản/thư điện tử yêu cầu làm rõ và NCC phải trả lời bằng văn bản/thư điện tử). Trong văn bản/thư điện tử yêu cầu làm rõ sẽ quy định thời hạn làm rõ của NCC. Nội dung làm rõ HSDX thể hiện bằng văn bản có chữ ký xác nhận của 2 bên/thư điện tử được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSDX.
3. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản/thư điện tử làm rõ hoặc NCC có văn bản/thư điện tử làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá không chấp nhận sự làm rõ hoặc giải thích của NCC.

VIII. ĐÁNH GIÁ CÁC HSDX

Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSDX, bao gồm:

- Thời gian nộp HSDX;
- Tư cách hợp lệ của NCC theo quy định
- Tính hợp lệ (chữ ký, thời gian) trong các tài liệu như Đơn chào giá, Giấy ủy quyền (nếu có), Biểu giá chào;
- Hiệu lực của HSDX theo quy định
- Tính hợp lệ, sự phù hợp (đáp ứng) của hàng hóa/dịch vụ theo yêu cầu

2. Đánh giá năng lực, kinh nghiệm của Nhà cung cấp

Đánh giá năng lực, kinh nghiệm các NCC theo Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm quy định và sử dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm khi tất cả các nội dung chi tiết về năng lực, kinh nghiệm được đánh giá là “Đạt”.

3. Đánh giá về kỹ thuật:

Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục IV.3 của HSYC đối với HSDX đáp ứng yêu cầu về tính đầy đủ hợp lệ và năng lực kinh nghiệm của NCC. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật (năng lực công ty, nhân sự) được thực hiện trên cơ sở theo thang điểm tương ứng quy định tại Mục IV.3 của HSYC. HSDX có tổng điểm kỹ thuật đạt từ 8 điểm trở lên và điểm thành phần của mỗi hạng mục không thấp hơn 50% tổng điểm tối đa của mục đó là đạt yêu cầu kỹ thuật và chuyển sang đánh giá về giá

4. Đánh giá về giá

Bên mời chào giá xác định giá của các HSDX đáp ứng về kỹ thuật để xác định giá thấp nhất và xếp hạng NCC. Việc xác định giá và xếp hạng NCC được thực hiện theo quy định tại Mục IV.4

5. Đàm phán với NCC:

- Ba (03) NCC xếp hạng cao nhất tại vòng đánh giá về giá sẽ được mời vào đàm phán giảm giá và đạt được các điều kiện về kỹ thuật, thương mại và các nội dung khác có lợi hơn cho TCTHK. Hình thức đàm phán có thể là trực tiếp hoặc qua email. Trong trường hợp không có đủ 03 NCC đáp ứng yêu cầu của HSYC, bên mời chào giá sẽ đàm phán với tất cả các NCC đáp ứng yêu cầu.
- Dựa trên kết quả đàm phán, bên mời chào giá sẽ tiến hành xác định giá thấp nhất, xếp hạng lại NCC để làm cơ sở quyết định lựa chọn NCC.

IX. ĐIỀU KIỆN NCC ĐƯỢC LỰA CHỌN

- 1 NCC được đề nghị lựa chọn cho mỗi hạng mục khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:
- 2 Có HSDX hợp lệ, đáp ứng yêu cầu về năng lực và yêu cầu về kỹ thuật quy định tại HSYC;
- 3 Không vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định tại Mục 13 của HSYC;
- 4 Giá được kiến nghị trúng chào giá là thấp nhất sau đàm phán và không vượt giá trị gói hàng hóa được phê duyệt.

X. THÔNG BÁO KẾT QUẢ CHÀO GIÁ

- 1 Sau khi có quyết định phê duyệt kết quả LC NCC, Bên mời chào giá gửi văn bản thông báo kết quả LC NCC đến tất cả các NCC tham gia nộp HSDX, không giải thích lý do đối với NCC không được lựa chọn.
- 2 Đối với NCC được lựa chọn, thông báo sẽ ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng kèm theo dự thảo hợp đồng (nếu có).

XI. THƯƠNG THẢO, HOÀN THIỆN VÀ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

1. Việc hoàn thiện và ký kết HĐ được thực hiện dựa trên các cơ sở sau đây:
 - Kết quả lựa chọn NCC được duyệt;
 - HSDX và các tài liệu làm rõ HSDX (nếu có) của NCC;
 - HSYC;
 - Dự thảo HĐ đã được tiến hành thương thảo;
 - NCC không có tranh chấp với TCTHK chưa được giải quyết xong tại thời điểm hoàn thiện và ký kết HĐ.
2. Trường hợp tại thời điểm hoàn thiện và ký kết HĐ, NCC không đáp ứng điều kiện nêu tại Điều 12.1 (trừ trường hợp hai bên có yêu cầu/thỏa thuận khác) thì Bên mời chào giá sẽ từ chối ký kết HĐ với NCC. Khi đó, Bên mời chào giá có quyền mời NCC xếp hạng tiếp theo vào thương thảo HĐ

XII. XỬ LÝ VI PHẠM

NCC sẽ bị loại bỏ HSĐX và bị cấm tham gia Chào giá các gói hàng hóa do TCTHK chủ trì thực hiện mua sắm trong 3 năm tính từ ngày đóng chào giá của gói hàng hóa quy định tại HSYC này nếu NCC có các vi phạm sau:

- Có bằng chứng về việc NCC kê khai các thông tin không trung thực trong HSĐX.
- NCC từ chối thương thảo HĐ trước khi được kiến nghị lựa chọn hoặc từ chối ký kết HĐ sau khi nhận được thông báo trúng chào giá..



ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: Tạp chí Heritage, Tổng công ty HKVN - CTCP

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu và văn bản sửa đổi Hồ sơ yêu cầu số ____
[Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi,
____ [Ghi tên Nhà cung cấp], cam kết thực hiện gói hàng hóa/dịch vụ ____ [Ghi tên
gói HHĐV] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ [Ghi giá
trị bằng số, bằng chữ] cùng với biểu giá kèm theo.

Nếu Hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp
dịch vụ theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian 60 ngày [Ghi số ngày], kể từ 16
giờ, ngày 3 tháng 3 năm 2025 [Ghi thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất].

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp⁽¹⁾

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của NCC ủy quyền cho cấp dưới ký
đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường
hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên
quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký Đơn chào giá thì phải gửi kèm theo
bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần
này). Trước khi ký kết hợp đồng, NCC trúng chào giá phải trình chủ đầu tư bản chụp
được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê
khai ban đầu là không chính xác thì NCC bị coi là vi phạm khoản 2 Điều 12 của Luật
Đầu thầu và bị xử lý theo quy định tại Mục 5.7 HSYC này.



GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên Nhà cung cấp*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của Nhà cung cấp*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói dịch vụ ____ [*Ghi tên gói hàng hóa/dịch vụ*] do ____ [*Ghi tên Bên mời chào giá*] tổ chức:

[- Ký đơn chào giá;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSĐX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với Bên mời chào giá/Chủ đầu tư nếu được lựa chọn.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên Nhà cung cấp*]. ____ [*Ghi tên Nhà cung cấp*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)*]

Người ủy quyền

[*Ghi tên người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc Giấy ủy quyền phải được gửi cho Bên mời chào giá cùng với Đơn chào giá theo quy định tại Điểm b Mục 5.1.1. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của NCC cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của NCC để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của NCC dịch thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của NCC hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của Giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia Chào giá.



Mẫu số 3**BIỂU CHÀO GIÁ**

1. Biểu chào giá dịch vụ sản xuất trọn gói:

TT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
A	Phát động giải 2025					
1	Xin giấy phép tổ chức Giải ảnh + xây dựng bộ Thẻ lệ 2025	trọn gói	1			15 báo
2	Truyền thông báo chí (media kit + bồi dưỡng báo chí)	trọn gói	1			
B	Thu nhận ảnh dự thi					
3	Xây dựng và vận hành web nhận ảnh	trọn gói	1			
C	Chấm giải					
4	Thù lao BTC- BGK	người	7			Đã bao gồm thuế TNCN
5	Tổ chức chấm Chung kết (tea break, ăn trưa)	trọn gói	1			
D	Triển lãm ảnh					
6	Xin Giấy phép tổ chức triển lãm	trọn gói	1			
7	Thuê nhà triển lãm	trọn gói	1			5 ngày, tại Hà Nội
8	Thiết kế, in ấn, thi công treo các ảnh bày triển lãm	trọn gói	1			1) 09 pano ảnh (1,8m x 1,2m/1 pano) trên chất liệu formex, có khung; 2) 30 ảnh photo tour (40x60cm/1 ảnh), in canvas hoặc giấy ảnh, có khung
9	Thiết kế, in ấn bộ Bảng chứng nhận giải; Giấy mời, backdrop, poster, banner	trọn gói	1			1) 12 Bảng chứng nhận, có khung kính; 2) 50 giấy mời; 3) 01 backdrop chương trình + 01 banner + 02 standy
10	Khai mạc triển lãm	trọn gói	1			MC, lễ tân, âm thanh, ánh sáng, tiệc trà
11	Báo chí truyền thông (media kit, bồi dưỡng báo chí truyền thông)	trọn gói	1			15 báo, đài
12	Quà tặng khách VIP	trọn gói	1			10 phần quà



13	Thuê khung, giá đỡ phục vụ trưng bày	trọn gói	1			
14	Chi phí vận chuyển, tháo dỡ, dọn vệ sinh	trọn gói	1			
E	Phí xuất vé (34 vé)					
F	Tổng cộng					
15	Chi phí quản lý tổ chức sự kiện (10%)					
16	Tổng chi phí trước thuế					
17	Thuế VAT					
18	TỔNG SAU THUẾ					

2. Giá trị giảm giá (nếu có).

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Đại diện Công ty

(Ký tên và đóng dấu)

Hoa
M

Mẫu số 4

KÊ KHAI NĂNG LỰC TÀI CHÍNH CỦA NCC

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

1. Tên Nhà cung cấp: _____ [Ghi tên đầy đủ của Nhà cung cấp]

Địa chỉ :

2. Tóm tắt các số liệu về tài chính trong năm 2023

Đơn vị tính: VND

TT	Nội dung	Năm ...	Năm ...	...
1	Tổng doanh thu sản xuất, kinh doanh			
2	Doanh thu về sản xuất, kinh doanh sản phẩm			
3	Lợi nhuận sau thuế			

3. Tài liệu gửi đính kèm nhằm đối chứng với các số liệu mà NCC kê khai (nếu cần):

NCC nộp Báo cáo tài chính năm 2023 và bản chụp của một trong các tài liệu sau:

- Biên bản kiểm tra quyết toán thuế trong 01 năm tài chính gần đây;
- Tờ khai tự quyết toán thuế (thuế GTGT và thuế thu nhập doanh nghiệp) có xác nhận của cơ quan thuế về thời điểm đã nộp tờ khai trong năm 2023;
- Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế (xác nhận số nộp cả năm) về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế trong năm 2023.

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ngày...tháng...năm
Người lập báo giá



Ngày tháng năm

CAM KẾT CỦA NHÀ CUNG CẤP

Tên NCC:

1	Về vấn đề tranh chấp chưa được giải quyết xong với TCTHK từ 2022 đến nay			
	Không có vụ việc tranh chấp chưa được giải quyết xong với TCTHK.			☐
	Có vụ việc tranh chấp chưa được giải quyết xong với TCTHK: Mô tả về vụ việc tranh chấp chưa được giải quyết mà NCC là một bên đương sự			☐
	Năm	Vấn đề tranh chấp	Giá trị vụ việc tranh chấp, chưa được giải quyết xong tính bằng VNĐ	Tỷ lệ của vụ việc tranh chấp chưa được giải quyết xong so với giá trị tài sản ròng
2	Về việc đáp ứng yêu cầu về dịch vụ, thời gian cung cấp, tiến độ thực hiện và điều kiện thanh toán			
	Cam kết đáp ứng yêu cầu về dịch vụ, thời gian cung cấp, tiến độ thực hiện theo nội dung chi tiết tại Mục I của HSYC			☐
	Cam kết về điều khoản thanh toán như nêu trong Mục III của HSYC			☐

Đại diện hợp pháp của NCC*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

* Ghi chú: NCC phải kê khai chính xác, trung thực các vụ việc tranh chấp chưa được giải quyết; nếu Bên mời chào giá phát hiện bất cứ NCC nào đang có tranh chấp với TCTHK mà không kê khai trong HSĐX thì NCC sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định tại Mục XII của HSYC.



**KÊ KHAI HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ
DO NCC THỰC HIỆN TỪ 2015 ĐẾN NAY**

Tên Nhà cung cấp: _____

STT	Tên và số HĐ	Ngày ký HĐ	Tên đối tác ký HĐ	Đối tượng HĐ	Giá trị HĐ (VNĐ)	Địa chỉ đối tác / Số điện thoại / Fax/ Email
1						
2						
...						

Lưu ý: Có gửi kèm theo bản photo hợp đồng.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]